

MÔ HÌNH CÁNH TAY NỐI DÀI TRONG CHÍNH SÁCH VĂN HÓA CỦA VƯƠNG QUỐC ANH

TS. Nguyễn Thị Anh Quyên

Tóm tắt:

Mô hình chính sách văn hóa có thể được hiểu là những nguyên tắc trong việc hoạch định và thực thi chính sách văn hóa. Có nhiều quan điểm khác nhau về các mô hình chính sách văn hóa. Theo quan điểm của Harry Hillman-Chartrand và Claire McCaughey, có 4 mô hình chính sách văn hoá, gồm: mô hình “Phúc lợi nhà nước”, mô hình “Kế hoạch hoá tập trung”, mô hình “Quản lý văn hoá gián tiếp” hay còn gọi là mô hình “Cánh tay nối dài” và mô hình “Người tạo điều kiện”. Bài viết phân tích các nguyên tắc cơ bản của mỗi mô hình chính sách văn hoá, đồng thời nghiên cứu trường hợp Vương quốc Anh như một quốc gia điển hình trong việc triển khai mô hình “Cánh tay nối dài” trong hoạch định và thực thi các chính sách văn hoá nhằm phát huy dân chủ, tôn trọng việc phân cấp, phân quyền, kích thích tinh thần độc lập và tự do sáng tạo.

Từ khoá: Chính sách văn hoá, mô hình chính sách văn hoá, mô hình cánh tay nối dài, nguyên tắc, Vương quốc Anh.

1. Mở đầu

“Chính sách văn hóa là một tổng thể các nguyên tắc hoạt động, các cách thực hành, các phương pháp quản lý hành chính và phương pháp sử dụng ngân sách của Nhà nước dùng làm cơ sở cho các hoạt động văn hóa nghệ thuật. Rõ ràng, một chính sách văn hoá không thể phù hợp với mọi quốc gia; Mỗi quốc gia thành viên của UNESCO quyết định chính sách văn hoá cho mình theo các giá trị văn hoá, những mục tiêu và những lựa chọn của quốc gia đó”.¹ Vì vậy, chính sách văn hoá, mô hình chính sách văn hoá của mỗi quốc gia sẽ có những đặc thù riêng do điều kiện lịch sử, kinh tế, chính trị, văn hoá xã hội của quốc gia, đồng thời nó còn bị chi phối bởi các quan điểm lý thuyết về chính sách

văn hoá và các mục tiêu, giá trị văn hoá mà quốc gia đó theo đuổi. Mỗi mô hình chính sách văn hoá có những ưu điểm và hạn chế nhất định. Vì vậy, ở các thời kỳ khác nhau, một số quốc gia có thể sử dụng các mô hình chính sách văn hoá khác nhau. Hoặc một số quốc gia có xu hướng kết hợp linh hoạt nhiều mô hình chính sách văn hoá. Việc hoạch định và thực thi các chính sách văn hoá, các mô hình chính sách văn hoá không chỉ để quản lý, điều tiết lĩnh vực văn hoá mà còn phải “hướng đến mục tiêu phát triển văn hoá”.²

2. Các mô hình chính sách văn hoá

Nhiều mô hình quản lý và chính sách văn hoá đã được nghiên cứu và công bố trong những năm qua đã chứng tỏ tính phức tạp của chính sách văn hoá. Các nhà nghiên cứu cho

rằng, sự phức tạp đó không chỉ mang tính hành chính nhà nước đơn thuần, mà còn mang tính lý thuyết về khái niệm và tính tư tưởng. Các cấu trúc, quá trình xây dựng và các công cụ của chính sách văn hoá được hình thành và thiết kế trên một mạng lưới phức tạp về lý thuyết.³ Trên thực tế, chính sách văn hóa của các nước không giống nhau nhưng có thể có những điểm tương đồng nhất định về nội dung chính sách hoặc cơ chế quản lý, điều hành hoạt động văn hóa. Trong nghiên cứu về chính sách văn hóa, các nhà nghiên cứu thường căn cứ vào những đặc điểm chung, mang tính tiêu biểu trong chính sách văn hóa của các nước để phân loại theo những mô hình chính sách văn hóa. Như vậy, mô hình chính sách văn hóa có thể được hiểu là những nguyên tắc trong việc hoạch định và thực thi chính sách văn hóa.

Có nhiều quan điểm khác nhau về các mô hình chính sách văn hóa. Có những quan điểm được giới học thuật và các nhà hoạch định chính sách trên thế giới chấp nhận một cách rộng rãi như cách phân loại theo bốn mô hình của Harry Hillman-Chartrand và Claire McCaughey (1989).⁴ Tuy nhiên, những mô hình chính sách văn hoá tiêu biểu của Harry Hillman-Chartrand và Claire McCaughey hoàn toàn không phải là những mô hình bất biến, mà chỉ mang tính tương đối. Vì hiện nay các quốc gia có xu hướng kết hợp những yếu tố của một số mô hình khác nhau trong quá trình hoạch định và thực thi chính sách cho phù hợp với bối cảnh, thể chế, các mục tiêu, các giá trị văn hoá của mỗi quốc gia trong những giai đoạn nhất định. Các nhà nghiên cứu chính sách văn hóa đã dựa vào các tiêu chí quan trọng như vai trò quản lý của nhà nước, kế hoạch chiến lược phát triển văn hóa, cơ chế tài chính cho văn hóa và hệ thống các cơ quan quản lý về văn hóa để phân chia các mô hình chính sách văn hoá.

Bốn mô hình chính sách văn hoá theo quan điểm của Harry Hillman-Chartrand và Claire McCaughey, gồm:⁵

- Mô hình “Phúc lợi nhà nước” còn được gọi là mô hình “Kiến trúc sư” (Architect): đặc điểm của mô hình này là nhà nước quản lý và hỗ trợ văn hoá thông qua Bộ Văn hoá và ngân sách nhà nước cho văn hoá – nghệ thuật cũng cấp trực tiếp thông qua Bộ Văn hoá. Các quốc gia theo mô hình văn hoá này thường có Hội đồng văn hoá hay Hội đồng Nghệ thuật Quốc gia. Hội đồng có quyền hạn thực sự, có nhiệm vụ tư vấn cho chính phủ về chính sách, pháp luật. Các nhà nghiên cứu xếp các nước Bắc Âu như Thụy Điển, Phần Lan, Na Uy, Đan Mạch, Hà Lan, Pháp... vào mô hình chính sách văn hoá này. Để đạt được các mục tiêu phúc lợi xã hội, chính phủ các quốc gia này đã đưa ra các chính sách khuyến khích và tạo cơ hội để mọi công dân phát triển khả năng sáng tạo nghệ thuật. Nhà nước đưa ra các chính sách văn hoá nghệ thuật đặc biệt mang tính pháp lý, lồng ghép với các bộ luật về giáo dục, an sinh xã hội và phát triển đô thị.

- Mô hình “Kế hoạch hoá tập trung” hay còn gọi là mô hình “Kỹ sư” (Engineer): theo mô hình này, nhà nước bao cấp toàn bộ cho văn hoá – nghệ thuật. Tất cả các thiết chế văn hoá, các tư liệu sản xuất, tài sản văn hoá đều thuộc sở hữu nhà nước và sở hữu tập thể. Những người làm công tác văn hoá – nghệ thuật được nhà nước trả lương. Nhà nước/cơ quan chủ quản giao kế hoạch hoạt động/chi tiêu/nhiệm vụ cho các tổ chức, cơ quan, đơn vị và các sản phẩm văn hoá nghệ thuật cũng thuộc sở hữu nhà nước hoặc sở hữu tập thể. Theo các nhà nghiên cứu chính sách văn hoá phương Tây, đây là mô hình chính sách văn hoá của Liên Xô và các nước thuộc phe xã hội chủ nghĩa trước đây. Sau khi Liên Xô và các nước thuộc phe xã hội chủ nghĩa ở Đông

Âu không còn nữa thì mô hình chính sách văn hoá theo kiểu “Kế hoạch hoá tập trung” không còn tồn tại. Mô hình này được nhắc đến khi đề cập đến quá trình phát triển của lịch sử nghiên cứu chính sách văn hoá.

- Mô hình “Quản lý văn hoá gián tiếp” còn gọi là mô hình “Nhà bảo trợ” (Patron). Mô hình “Nhà bảo trợ” được biết đến nhiều hơn với tên gọi mô hình “Cánh tay nối dài” (Arm’s Length). Tên gọi mô hình đã phần nào thể hiện nội hàm và đặc điểm của nó. Mô hình “Cánh tay nối dài” là mô hình chính sách văn hoá có sự kết hợp giữa Nhà nước và xã hội trong việc hoạch định và thực thi chính sách văn hoá quốc gia, trong đó Nhà nước giao quyền, phân cấp nhiều hơn cho ngành văn hoá tự chủ trong hoạt động. Mô hình này là một xu thế quan trọng trong quản lý và phát triển đời sống văn hoá hiện nay của các nước trên thế giới. Vương quốc Anh chính là “cha đẻ” của mô hình này. Ngoài ra, theo mô hình chính sách văn hoá này còn có các nước trong khối Thịnh vượng chung (Commonwealth) Australia, New Zealand, Canada, Singapore, Hàn Quốc, Nam Phi,... Một khuynh hướng hiện nay trên thế giới là tại nhiều quốc gia, Nhà nước vừa thành lập Bộ Văn hoá, vừa thành lập Hội đồng nghệ thuật. Đặc điểm nổi bật của mô hình này là nhà nước không trực tiếp quản lý và tài trợ cho văn hoá mà thực hiện việc này qua các Hội đồng. Tức Nhà nước quản lý và tài trợ cho văn hoá một cách gián tiếp thông qua các “cánh tay nối dài” là các Hội đồng.

- Mô hình “Người tạo điều kiện” (Facilitator). Ở mô hình chính sách văn hoá này, Nhà nước đóng vai trò “Người tạo điều kiện” thúc đẩy phát triển văn hoá thông qua các chính sách gián tiếp. Vai trò của nhà nước là không kiểm soát mà chỉ là tạo điều kiện thông hệ thống thuế để kích thích tài trợ

cho nghệ thuật. Nhà nước hạn chế tối đa việc can thiệp trực tiếp vào lĩnh vực văn hoá. Nhà nước không kiểm soát nội dung của các sản phẩm văn hoá mà điều tiết thông qua thị trường. Mục tiêu nghệ thuật là hỗ trợ cho quá trình sáng tạo, tạo điều kiện, tạo môi trường cho người sáng tạo chứ không phải hỗ trợ cho các sản phẩm nghệ thuật. Chính quyền trung ương không đóng vai trò chỉ huy và kiểm soát, không đặt ra các tiêu chuẩn mà đặt ra cơ chế để thúc đẩy sự hợp tác. Các nước theo mô hình này thường không có Bộ Văn hoá ở cấp độ chính quyền trung ương hay liên bang. Tài trợ của nhà nước thường chiếm một tỷ lệ rất nhỏ. Các nước theo mô hình này có Hoa Kỳ, Đức, Thụy Sĩ.

Trên thực tế, việc phân loại mô hình chính sách văn hoá chỉ mang tính tương đối. Không phải quốc gia nào cũng chỉ sử dụng một mô hình mà xu hướng kết hợp nhiều mô hình khác nhau để phù hợp với bối cảnh lịch sử, kinh tế, chính trị, văn hoá xã hội, quan điểm lý thuyết về chính sách văn hoá và mục tiêu, các giá trị văn hoá của quốc gia trong từng thời kỳ.

3. Mô hình cánh tay nối dài trong chính sách văn hoá của Vương quốc Anh

Như đã trình bày, Vương quốc Anh được xem là “cha đẻ” của mô hình “Cánh tay nối dài”. Vương quốc Anh là nhà nước quân chủ lập hiến, để tránh tập quyền và xung đột lợi ích, mô hình “Cánh tay nối dài” đã được sử dụng ở Vương quốc Anh từ lâu trong lịch sử. Có thể thấy, “Mô hình “Cánh tay nối dài” là một nguyên tắc chính sách công được áp dụng trong luật pháp, chính trị và kinh tế ở hầu hết các xã hội phương Tây. Nguyên tắc này được ngầm định trong hiến pháp phân tách quyền lực giữa các nhánh tư pháp, hành pháp và lập pháp của chính phủ. Nguyên tắc này cũng được thể hiện trong việc phân chia

quyền hạn giữa các cơ quan của chính phủ ở các bang, liên bang”.⁶

Trong lĩnh vực văn hoá, mô hình “cánh tay nối dài” với đặc điểm có sự kết hợp giữa Nhà nước và xã hội trong việc hoạch định và thực thi chính sách văn hoá quốc gia, trong đó Nhà nước giao quyền, phân cấp nhiều hơn cho lĩnh vực văn hoá. Nhà nước không trực tiếp quản lý và tài trợ cho văn hoá mà thực hiện nhiệm vụ này qua các Hội đồng nghệ thuật. Hội đồng nghệ thuật là tổ chức chuyên môn độc lập, không mang tính chính trị, có các Ủy ban tư vấn chuyên môn từng lĩnh vực, được điều hành bởi Ban điều hành và các Hội đồng khu vực và quốc gia. Hội đồng nghệ thuật chính là “cánh tay nối dài” trong quản lý, phân bổ ngân sách và tài trợ cho văn hoá. Nếu cho rằng, trong mô hình này, các Hội đồng nghệ thuật – “cánh tay nối dài” của cơ quan nhà nước, được toàn quyền/tự do trong việc hoạch định chính sách và cung cấp tài chính cho văn hoá thì cũng chưa hẳn đúng. Mức độ tự do này còn phụ thuộc vào cách kiểm soát mà mỗi cơ quan chính phủ đặt ra, hoặc bằng cách chính thức thông qua các quy định, định chế có tính quy phạm pháp luật hoặc thông qua hợp đồng ký kết giữa các cơ quan quản lý nhà nước về văn hoá với các Hội đồng, hoặc thông qua phương thức điều hành, các bộ quy tắc ứng xử không chính thức khác mà cơ quan quản lý nhà nước có thể áp dụng. Phương thức quản lý văn hoá theo mô hình “cánh tay nối dài” chủ yếu nhằm giảm thiểu sự tham gia chỉ đạo cụ thể và trực tiếp của cơ quan quản lý nhà nước vào hoạt động điều hành chuyên môn, cụ thể là lĩnh vực văn hoá nghệ thuật.

Vương quốc Anh theo chế độ chính trị quân chủ lập hiến, gồm các xứ: England, Scotland, Wales và Northern Ireland. Là quốc gia có lịch sử và nền văn hoá lâu đời, đa chủng tộc, đa ngôn ngữ và đa văn hoá. Cơ

quan quản lý nhà nước về văn hoá của Vương quốc Anh: năm 1992 thành lập Bộ Di sản Quốc gia; năm 1997: đổi tên thành Bộ Văn hóa, Truyền thông và Thể thao; Hiện nay là **Bộ Kỹ thuật số, Văn hóa, Truyền thông & Thể thao** (Department for Digital, Culture, Media & Sport - DCMS). Bộ Kỹ thuật số, Văn hóa, Truyền thông & Thể thao (DCMS) có nhiệm vụ thúc đẩy tăng trưởng, làm phong phú thêm cuộc sống và quảng bá di sản văn hóa và nghệ thuật của Vương quốc Anh, đồng thời giúp các doanh nghiệp và cộng đồng phát triển bằng cách đầu tư vào đổi mới và làm nổi bật Vương quốc Anh là một nơi tuyệt vời để ghé thăm. DCMS giúp mang lại cho Vương quốc Anh một lợi thế độc nhất trên toàn cầu, phấn đấu cho sự thành công về kinh tế. DCMS được hỗ trợ bởi 45 tổ chức và cơ quan”.⁷ DCMS có nhiệm vụ hoạch định chiến lược chung và các chương trình mục tiêu quốc gia về văn hoá nghệ thuật; cung cấp tài chính từ Chính phủ; ký “Thỏa thuận tài trợ”, lồng ghép các mục tiêu và tiêu chuẩn chất lượng nghệ thuật; đối thoại trong phát triển chính sách văn hoá.

Hội đồng Nghệ thuật Anh (Arts Council England - ACE) được thành lập năm 1946 theo Hiến chương Hoàng gia, nhằm bảo vệ và phát triển nghệ thuật và văn hóa trên khắp đất nước, được điều hành bởi Ban điều hành và các Hội đồng khu vực và quốc gia.⁸ (Các Hội đồng nghệ thuật của Wales, Scotland, Northern Ireland thành lập năm 1994), là các cơ quan chuyên môn độc lập, không mang tính chính trị, có các Ủy ban tư vấn chuyên môn (Peer Committee). Hội đồng Nghệ thuật Anh là cơ quan hoạt động vì nghệ thuật ở tầm cỡ quốc gia “Hỗ trợ văn hóa và nghệ thuật - từ sân khấu đến nghệ thuật kỹ thuật số, văn hóa đọc đến nghệ thuật múa, âm nhạc đến văn học, thủ công và các bộ sưu tập

nghệ thuật”. Hội đồng có nhiệm vụ tư vấn, đánh giá việc xây dựng chính sách và phân bổ ngân sách của nhà nước cho lĩnh vực văn hoá nghệ thuật. Hội đồng Nghệ thuật Anh có nhiệm vụ: xây dựng/hoạch định các chính sách cụ thể, lên kế hoạch triển khai; phân bổ ngân sách nhà nước cho từng lĩnh vực, cho các tổ chức văn hoá nghệ thuật; tư vấn về chuyên môn và thực hiện chế độ báo cáo. Ngoài Hội đồng Nghệ thuật Anh, Vương quốc Anh còn có Viện Điện ảnh, Hội đồng Thủ công, Ủy ban Bảo tàng và Triển lãm mỹ thuật,... các Hội đồng này hoạt động với vai trò như “cánh tay nối dài” của Chính phủ ở các lĩnh vực văn hoá nghệ thuật.

Xét về mối quan hệ giữa DCMS và Hội đồng Nghệ thuật Anh, có thể thấy Hội đồng Nghệ thuật là “cánh tay nối dài” của Chính phủ, hoạt động theo định hướng, chiến lược của Chính phủ nhưng tương đối độc lập về mặt chuyên môn.

Cơ chế tài chính cho văn hoá nghệ thuật của Vương quốc Anh: Chính phủ Vương quốc Anh tài trợ cho văn hoá nghệ thuật từ 1946. Trước đó, khu vực nghệ thuật hầu như tồn tại theo cơ chế thị trường. Hàng năm tài trợ của Chính phủ được gia tăng, với mức chi khoảng 0,5% tổng ngân sách quốc gia. Tài trợ của nhà nước chiếm khoảng 50-60% tổng thu nhập của các tổ chức văn hoá nghệ thuật.⁹ Phương thức tài trợ của chính quyền trung ương và địa phương, cụ thể, các Hội đồng nghệ thuật nhận ngân sách từ Chính phủ và phân phối cho các cá nhân, tổ chức văn hoá nghệ thuật (có các tiêu chí, đối tượng và mức trợ cụ thể). Các mục tiêu của chính sách văn hoá Vương quốc Anh gồm: tăng trưởng kinh tế; kết nối Vương quốc Anh; khuyến khích sự tham dự nghệ thuật; duy trì chất lượng nghệ thuật đỉnh cao và

quảng bá Vương quốc Anh; hỗ trợ lĩnh vực truyền thông và đảm bảo trách nhiệm xã hội.

Năm 2016, DCMS xuất bản *The Culture White Paper* (Sách trắng về văn hoá)¹⁰ trình quốc hội. Đây là sách trắng đầu tiên về văn hoá trong hơn 50 năm, là đóng góp mới nhất cho tiếp cận sự ủng hộ của công chúng đối với nghệ thuật và văn hoá. Sách trắng về văn hoá trình bày cách thức chính phủ Vương quốc Anh sẽ hỗ trợ các lĩnh vực văn hoá trong tương lai và văn hoá sẽ đóng vai trò tích cực như thế nào trong việc xây dựng một nền văn hoá công bằng hơn, quốc gia thịnh vượng hơn để dẫn đầu trên trường quốc tế. Đồng thời Sách trắng cũng đánh giá những cơ hội và thách thức trong lĩnh vực văn hoá của Vương quốc Anh. Nội dung cuốn sách cũng giải thích cách chính phủ sẽ giúp đảm bảo vai trò của văn hoá trong xã hội, sử dụng nó để truyền cảm hứng cho giới trẻ, trẻ hóa cộng đồng và nâng cao ảnh hưởng của cộng đồng. Nó giải quyết vấn đề tài chính, khả năng phục hồi và nhu cầu hợp tác xuyên suốt và vượt ra ngoài các lĩnh vực văn hoá. Vai trò của chính phủ là tạo ra nền văn hoá tuyệt vời và sự sáng tạo để phát triển – và đảm bảo rằng mọi người đều có thể có quyền tiếp cận. Sự phong phú của nền văn hoá của Vương quốc Anh mang lại lợi ích cho cộng đồng trên toàn quốc. Sức mạnh của văn hoá có thể tăng cường vị thế quốc tế của Vương quốc Anh. Các chương trình lớn của Vương quốc Anh gồm “Vương quốc Anh thành phố của văn hoá”, “Triển lãm vĩ đại của miền Bắc”, “Quỹ khám phá xứ England” với ngân sách 40 triệu bảng Anh.

*Đầu tư văn hoá, khả năng phục hồi và cải cách.*¹¹ Vương quốc Anh có một mô hình thành công về đầu tư cho văn hoá, trong đó kinh phí công hoạt động cùng với các khoản tự thu, tài chính khu vực tư nhân và các quỹ

từ thiện. Kết hợp các nguồn tài chính này giúp cho lĩnh vực văn hóa phát triển mạnh và có sức chống chịu. Vương quốc Anh sẽ tiếp tục hỗ trợ tăng trưởng thông qua đầu tư và các ưu đãi. Chính phủ đang gia hạn hoàn thuế VAT cho các bảo tàng và phòng trưng bày nhiều hơn, và đã giới thiệu một biện pháp giảm thuế mới cho các bảo tàng và phòng tranh trong năm 2017, để hỗ trợ các trưng bày chuyên đề và các cuộc triển lãm lưu động. Chúng tôi sẽ xem xét các thay đổi các quy tắc về quyền lợi của nhà tài trợ hiến tặng (Gift Aid donor) để thực hiện chúng đơn giản hơn; sẽ tăng số lượng đầu tư đủ điều kiện cho xã hội; miễn thuế đầu tư, tùy thuộc vào thanh toán viện trợ của tiểu vùng; sẽ thành lập một Học viện thương mại văn hoá để cải thiện và truyền bá thương mại trong các lĩnh vực văn hóa. Chúng tôi muốn thấy một cách tiếp cận mới cho sự cho đi/hiến tặng và sẽ tiếp tục hỗ trợ đầu tư tăng trưởng và các ưu đãi. Các lĩnh vực văn hóa đã là một phần vô cùng quan trọng trong kinh tế và xã hội của Vương quốc Anh. Đầu tư vào văn hóa không chỉ có giá trị kinh tế vô cùng to lớn, nó cũng có một loạt các lợi ích liên quan đến tất cả cuộc sống của chúng ta mỗi ngày. “Năm 2021, 925 tổ chức nghệ thuật, di sản và văn hoá được cấp tổng số tiền là 107 triệu bảng Anh”.¹²

Trong lịch sử sử dụng mô hình “cánh tay nối dài” ở lĩnh vực văn hoá, Vương quốc Anh đã có những thuận lợi và khó khăn nhất định. Vai trò của người bảo trợ phát triển từ sự bảo trợ nghệ thuật truyền thống của tầng lớp quý tộc Anh. Sau này, Chính phủ tiếp tục vai trò người bảo trợ, mặc dù các ủy ban của Quốc hội đã khuyến nghị các biện pháp khuyến khích để tăng cường hoạt động từ thiện. Hội đồng Nghệ thuật Anh đã trải qua những tranh cãi liên quan đến một số tác phẩm nghệ thuật không được công chúng chấp nhận. Ví dụ, vào năm 1983 khi một

công dân Anh giận dữ đốt cháy tác phẩm “The Southbank Submarine” được nhà điêu khắc David Mach tạo ra từ những chiếc lốp xe đã qua sử dụng. Hội đồng Nghệ thuật Anh đã tài trợ cho tác phẩm này với số tiền 50.000 bảng Anh (gần 1,6 tỷ đồng).¹³ Như vậy, một số quyết định tài trợ/phân bổ ngân sách cho các hoạt động, các tác phẩm nghệ thuật của Hội đồng Nghệ thuật vẫn bị số ít công chúng phản đối. Tuy vậy, việc triển khai mô hình “cánh tay nối dài” về cơ bản đã có nhiều thuận lợi. Với vai trò bảo trợ của Chính phủ, cùng với mô hình đầu tư cho văn hoá thành công, Hội đồng Nghệ thuật và các hội đồng chuyên môn khác đã độc lập trong quyết định phân bổ ngân sách cũng như tư vấn, đánh giá, xây dựng chiến lược. Vì vậy, các ngành công nghiệp sáng tạo của Vương quốc Anh rất phát triển, tạo ra sự đa dạng trong biểu đạt và tiếp cận văn hoá, sáng tạo để phát triển.

Nguyên tắc/mô hình “cánh tay nối dài” là một nguyên tắc chính sách công chung được áp dụng trong một loạt các vấn đề về hiến pháp và chính sách công ở Vương quốc Anh và nhiều nước phương Tây. Nguyên tắc là cơ sở của một hệ thống “kiểm tra và cân bằng” được cho là cần thiết trong một nền dân chủ đa nguyên để tránh sự tập trung quyền lực quá mức và xung đột lợi ích. Do đó, vận dụng mô hình này đối với tài trợ nghệ thuật không đặc biệt, mà chỉ là một ví dụ về việc áp dụng nó vào một vấn đề chính sách công cụ thể. Tuy nhiên, câu hỏi vẫn còn: Sự cân bằng thích hợp giữa “cánh tay nối dài” và trách nhiệm giải trình là gì? Các cơ quan của cánh tay nối dài phải có trách nhiệm, đặc biệt là phải mở cửa cho sự giám sát của công chúng, hoặc được “minh bạch” theo nghĩa công chúng tiếp cận thông tin? Cần có những cơ chế giám sát đặc biệt nào để đảm bảo quyền tự chủ không dẫn đến tình trạng thiếu trách nhiệm?¹⁴

4. Kết luận

Mô hình “cánh tay nối dài” trong chính sách quản lý và phân bổ ngân sách, thúc đẩy sự tự do, đa dạng, sáng tạo nghệ thuật ở Vương quốc Anh là sự kết hợp vai trò định hướng chiến lược của nhà nước với việc thực thi chính sách tương đối độc lập của các tổ chức nửa chính phủ hay phi nhà nước như Hội đồng nghệ thuật Anh. Mô hình này nhằm giảm thiểu sự tham gia chỉ đạo tác nghiệp một cách cụ thể và trực tiếp của cơ quan quản lý nhà nước, cụ thể là DCMS vào hoạt động văn hoá nghệ thuật, đồng thời đề cao sự tham gia, tư vấn và điều hành của các chuyên gia văn hoá nghệ thuật. Mô hình này đã trở

thành động lực thúc đẩy sự đa dạng, sáng tạo và phát triển mạnh mẽ của văn hoá nghệ thuật ở Vương quốc Anh. Nhưng một trong những hạn chế của mô hình này là thiếu bộ máy các cơ quan quản lý nhà nước về văn hoá ở các cấp thấp hơn. Từ những ưu điểm của mô hình “cánh tay nối dài”, Việt Nam có thể nghiên cứu, vận dụng mô hình này bằng cách trao quyền nhiều hơn cho các tổ chức chính trị xã hội nghề nghiệp như Hội Điện ảnh Việt Nam, Hội Mỹ thuật Việt Nam,... để các Hội này tham gia nhiều hơn vào công tác thẩm định, đánh giá, tư vấn chính sách cho Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch và các cơ quan liên quan.

Chú thích:

1. UNESCO (1969), *Cultural policy a preliminary study*, <https://unesdoc.unesco.org/ark:/48223/pf0000001173> (truy cập ngày 20-10-2021)
2. UNESCO, *Reshaping Cultural Policies Advancing creative for development, UNESCO Global Report 2018*, <https://en.unesco.org/creativity/global-report-2018>
3. Nguyễn Văn Tinh (2009), *Chính sách văn hoá trên thế giới và việc hoàn thiện chính sách văn hoá ở Việt Nam*, Nxb Văn hoá – Thông tin, Hà Nội, tr.54
4. Harry Hillman Chartrand & Claire McCaughey, *The arm's length principle and the arts: an international perspective – past, present and future, in Who's to Pay? for the Arts: The International Search for Models of Support*, M.C. Cummings Jr & J. Mark Davidson Schuster (eds.) American Council for the Arts, N.Y.C, 1989, https://www.americansforthearts.org/sites/default/files/ArmsLengthArts_paper.pdf
5. Harry Hillman Chartrand & Claire McCaughey, *The arm's length principle and the arts: an international perspective – past, present and future, in Who's to Pay? for the Arts: The International Search for Models of Support*, M.C. Cummings Jr & J. Mark Davidson Schuster (eds.) American Council for the Arts, N.Y.C, 1989, https://www.americansforthearts.org/sites/default/files/ArmsLengthArts_paper.pdf; Nguyễn Văn Tinh (2009), *Chính sách văn hoá trên thế giới và việc hoàn thiện chính sách văn hoá ở Việt Nam*, Nxb Văn hoá – Thông tin, Hà Nội, tr.61
6. Harry Hillman Chartrand & Claire McCaughey, *The arm's length principle and the arts: an international perspective – past, present and future, in Who's to Pay? for the Arts: The International Search for Models of Support*, M.C. Cummings Jr & J. Mark Davidson Schuster (eds.) American Council for the Arts, N.Y.C, 1989, https://www.americansforthearts.org/sites/default/files/ArmsLengthArts_paper.pdf; tr.1

7. Department for Digital, Culture, Media & Sport, <https://www.gov.uk/government/organisations/department-for-digital-culture-media-sport>
8. Arts Council England, <https://www.artscouncil.org.uk/about-us/our-organisation-0>
9. Lê Thị Hiền, Phạm Bích Huyền, Lương Hồng Quang, Nguyễn Lâm Tuấn Anh (2009), *Giáo trình Chính sách văn hoá*, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội, tr.60-61
10. Department for Digital, Culture, Media & Sport, (2016), *The Culture White Paper*, https://assets.publishing.service.gov.uk/government/uploads/system/uploads/attachment_data/file/510798/DCMS_The_Culture_White_Paper__3_.pdf, tr.8-14
11. Department for Digital, Culture, Media & Sport, (2016), *The Culture White Paper*, https://assets.publishing.service.gov.uk/government/uploads/system/uploads/attachment_data/file/510798/DCMS_The_Culture_White_Paper__3_.pdf, tr.11
12. <https://www.gov.uk/government/news/925-cultural-organisations-supported-by-107-million-in-latest-recovery-fund>
13. Harry Hillman Chartrand & Claire McCaughey, *The arm's length principle and the arts: an international perspective – past, present and future, in Who's to Pay? for the Arts: The International Search for Models of Support*, M.C. Cummings Jr & J. Mark Davidson Schuster (eds.) American Council for the Arts, N.Y.C, 1989, https://www.americansforthearts.org/sites/default/files/ArmsLengthArts_paper.pdf; tr.2
14. Harry Hillman Chartrand & Claire McCaughey, *The arm's length principle and the arts: an international perspective – past, present and future, in Who's to Pay? for the Arts: The International Search for Models of Support*, M.C. Cummings Jr & J. Mark Davidson Schuster (eds.) American Council for the Arts, N.Y.C, 1989, tr.7,
15. https://www.americansforthearts.org/sites/default/files/ArmsLengthArts_paper.pdf

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Arts Council England, <https://www.artscouncil.org.uk/about-us/our-organisation-0>
2. Department for Culture Media & Sport, *The Culture White paper (2016)*, https://assets.publishing.service.gov.uk/government/uploads/system/uploads/attachment_data/file/510798/DCMS_The_Culture_White_Paper__3_.pdf
3. Department for Digital, Culture, Media & Sport, <https://www.gov.uk/government/organisations/department-for-digital-culture-media-sport>
4. Department for Digital, Culture, Media & Sport, (2016), *The Culture White Paper*, https://assets.publishing.service.gov.uk/government/uploads/system/uploads/attachment_data/file/510798/DCMS_The_Culture_White_Paper__3_.pdf
5. Lê Thị Hiền, Phạm Bích Huyền, Lương Hồng Quang, Nguyễn Lâm Tuấn Anh (2009), *Giáo trình Chính sách văn hoá*, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội.
6. Nguyễn Thu Hiền (lược dịch), *Vương Quốc Anh: Luật pháp trong lĩnh vực văn hoá*, (05/01/2017), <https://bvhttdl.gov.vn/vuong-quoc-anh-luat-phap-trong-linh-vuc-van-hoa-9261.htm>

7. Green, M. & Wilding, M., Hoggart, R. (1970), *Cultural policy in Great Britain*, <https://unesdoc.unesco.org/ark:/48223/pf0000001169>
8. Harry Hillman Chartrand & Claire McCaughey, *The arm's length principle and the arts: an international perspective – past, present and future*, in *Who's to Pay? for the Arts: The International Search for Models of Support*, M.C. Cummings Jr & J. Mark Davidson Schuster (eds.) American Council for the Arts, N.Y.C, 1989, https://www.americansforthearts.org/sites/default/files/ArmsLengthArts_paper.pdf;
9. Hye-Kyung Lee (2022), “The Arts Council at a Crossroad: stories from Britain and South Korean”, *The Journal of Arts Management, Law, and Society*, 52 (1), 51-66, DOI: 10.1080/10632921.2021.1974630
10. Nguyễn Văn Tình (2009), *Chính sách văn hoá trên thế giới và việc hoàn thiện chính sách văn hoá ở Việt Nam*, Nxb Văn hoá – Thông tin, Hà Nội.
11. *Cultural policy in UK: Share your ideas for a new cultural programme*, <https://www.culturepartnership.eu/en/article/kak-v-britanii-formiruyut-kuljturnuyu-politiku>
12. UNESCO (1969), *Cultural policy a preliminary study*, <https://unesdoc.unesco.org/ark:/48223/pf0000001173> (truy cập ngày 20-10-2021)
13. UNESCO, *Reshaping Cultural Policies Advancing creative for development, UNESCO Global Report 2018*, <https://en.unesco.org/creativity/global-report-2018>
14. Violeta Simjanovska (2011), *Concepts and Models of Cultural Policy: State versus City*, <https://www.researchgate.net/publication/333080514>

ARM'S LENGTH MODEL IN CULTURAL POLICY OF THE UNITED KINGDOM

Nguyen Thi Anh Quyen Ph.D

Summary:

Cultural policy models can be understood as the principles in the making and implementation of cultural policy. There are different views on cultural policy models. According to the point of view of Harry Hillman-Chartrand and Claire McCaughey, there are four models of cultural policy, including: model of "State welfare", model of "Central planning", model of "Indirect cultural management" also known as the "Arm's Length" model, and the "Facilitator" model. The article analyzes the basic principles of each cultural policy model, as well as studies the United Kingdom as a typical country in implementing the "Arm's Length" model in planning and implementation cultural policies to promote democracy, respect decentralization and decentralization, stimulate the spirit of independence and freedom of creation.

Keywords: *Cultural policy, models of cultural policy, arm's length model, principles, the United Kingdom.*